TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 162/2018/QĐST-HNGĐ	*Đầm Dơi, ngày 26 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số: 463/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2018 giữa:

Người yêu cầu:

1. Anh Lý Thanh P, sinh năm 1991.

2. Chị Thạch Ngọc B, sinh năm 1989.

Cùng nơi cư trú: Ấp TĐB, xã TT, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, khoản 1, 2 Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lý Thanh P và chị Thạch Ngọc B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Lý Thanh P và chị Thạch Ngọc B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh P và chị B thống nhất giao hai con chung tên Lý Kim N, sinh ngày 19/03/2009 và Lý Gia H, sinh ngày 25/03/2014 cho chị B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con số tiền 1.390.000 đồng/tháng/hai cháu, phương thức cấp dưỡng hàng tháng, thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 26/9/2018 đến khi hai con chung đủ 18 tuổi.

Anh P không trực tiếp nuôi con, có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm thi hành theo mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành.

- Về tài sản chung và về nợ: Anh Lý Thanh P và chị Thạch Ngọc B xác định không có.

3. Lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Lý Thanh P và chị Thạch Ngọc B mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm số tiền 75.000 đồng, nhưng anh P được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp 150.000 đồng tại biên lai số 0010413 ngày 18/9/2018 (biên lai này thể hiện tên Lý Minh P) và chị B được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng tại biên lai số 0010414 ngày 18/9/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, anh P và chị B mỗi người được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 75.000 đồng.

Án phí cấp dưỡng nuôi con anh Lý Thanh P phải chịu 150.000 đồng (chưa nộp).

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- UBND xã TT, huyện ĐD;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- CCTHADS huyện Đầm Dơi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đặng Quốc Trạng